

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁO DỤC KỸ NĂNG NGÔN NGỮ BLESSED**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁO DỤC KỸ NĂNG NGÔN NGỮ BLESSED

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BLESSED LANGUAGE EDUCATIONAL SKILLS SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BLESS CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110383796

**3. Ngày thành lập:** 12/06/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

G17 Ngô Thì Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911232355

Fax:

Email: [contactbless.coltd@gmail.com](mailto:contactbless.coltd@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8230        |
| 2.  | Giáo dục nhà trẻ<br>Chi tiết: Hoạt động giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến ba tuổi, chăm sóc giúp cho trẻ em phát triển về thể chất, nhận thức, tập trung vào các hoạt động tập thể và được thiết kế để cho trẻ em làm quen với môi trường kiểu trường học.                                                                                                                                                                                                | 8511        |
| 3.  | Giáo dục mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8512        |
| 4.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8521        |
| 5.  | Giáo dục trung học cơ sở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8522        |
| 6.  | Đào tạo sơ cấp<br>Chi tiết: Hoạt động đào tạo trình độ sơ cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc đơn giản của một nghề. Thời gian đào tạo được thực hiện từ 03 tháng đến dưới 01 năm học nhưng phải bảo đảm thời gian thực học tối thiểu là 300 giờ học đối với người có trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học.                                                                                                                       | 8531        |
| 7.  | Giáo dục thể thao và giải trí<br>Chi tiết: - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi;                                                                                                                                                                                                                                                   | 8551        |
| 8.  | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>Chi tiết: - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại)                                                                                                                                                                                                                                                   | 8552        |
| 9.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính. | 8559(Chính) |
| 10. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Nghiên cứu, tiếp thị phát triển thị trường du học; Tư vấn du học, giáo dục và định cư (không bao gồm tư vấn pháp luật)                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8560        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

*Một tỷ đồng*

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ NGỌC BẢO

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/10/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095045340

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 251, Thôn Chợ, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 251, Thôn Chợ, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NANGGILAM GLENDA LAGYOT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1986

Dân tộc: Quốc tịch:

Philippines

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: P6516904B

Ngày cấp: 18/03/2021

Nơi cấp: Đại sứ quán Philippines tại Hà Nội

Địa chỉ thường trú: 14B UP Village, Cypress, Irian, Baguio City, Philippines, Philippines

Địa chỉ liên lạc: Số 27 Ngõ 14 Vũ Hữu, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

\* Họ và tên: ĐỖ NGỌC BẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Công ty

Sinh ngày: 14/10/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095045340

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 251, Thôn Chợ, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 251, Thôn Chợ, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội